TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2025/HSST
Ngày 18/6/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cồ Khắc Đam

Các Hội thẩm nhân dân*:* 1. Ông Lương Văn Thoại

2. Ông Vũ Minh Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng T, sinh năm 1988 tại Gia Lai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 6, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Hồng L (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị P (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

* Tiền án, tiền sự: 03 Tiền án (chưa được xóa):

- Bản án số 70/HSPT ngày 11/3/2011 của TAND tỉnh Q xử phạt Nguyễn Hồng T 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Giấy chứng nhận Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/01/2012; T chưa nộp tiền án phí HSST và án phí HSPT);

- Bản án số 86/ HSST ngày 24/6/2013 của TAND thành phố P xử phạt Nguyễn Hồng T 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; Giấy chứng nhận Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/12/2013; T chưa thi hành khoản án phí HSST;

- Bản án số 96/HSST ngày 08/11/2014, TAND quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Hồng T 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Giấy chứng nhận Chấp hành xong án phạt tù ngày 10/02/2018; T chưa thi hành khoản án phí HSST; án phí DSST.

* Nhân thân: Bản án số 04/2008/HSST ngày 16/01/2008, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 16/01/2025. Hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn N, sinh năm 1982 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Đăng L1 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L2; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1985 (đã ly hôn), có con 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 16/01/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/01/2025, Tổ công tác Công an xã Y, huyện G tiến hành kiểm tra tại Nhà nghỉ M, địa chỉ: Số 183 đường D, tổ dân phố D, xã Y, huyện G, Hà Nội phát hiện Nguyễn N và Nguyễn Hồng T đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, Nguyễn N và Nguyễn Hồng T khai nhận: N và T vừa sử dụng ma túy cùng với Sùng Seo C - Sinh năm: 2001, HKTT: Bản K, xã B, huyện B, Lào Cai và Hàn Viết T1 -Sinh năm: 1996; HKTT: Thôn D, xã T, huyện N, Thanh Hóa ở tại Nhà nghỉ M nhưng C và T1 đã về trước. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng trên về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hồng T: 01 bộ tẩu hút tự chế đã qua sử dụng;

Thu giữ của Nguyễn N: 01 tờ giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu vàng và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; chiếc xe máy Honda Wave

màu xanh – bạc , không đeo BKS, Số khung: RLHHC 1217DY101159, số máy: HC 12E- 5101392 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có sim liên lạc, đã qua sử dụng;

Thu giữ của Hàn Viết T1: 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Redmi màu đen, có lắp sim liên lạc;

Thu giữ của Sùng Seo C: 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ; có lắp sim liên lạc;

Ngày 16/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại Nhà nghỉ M, địa chỉ: Số 183 đường D, tổ dân phố D, xã Y, huyện G, Hà Nội. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày 16/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn N và Nguyễn Hồng T và triệu tập những người liên quan là C và T1.

Kết luận giám định số 1037 ngày 25/01/2025 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 01 bộ tẩu hút tự chế (đã qua sử dụng) có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 tờ giấy ăn màu trắng (đã qua sử dụng) có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn N, Nguyễn Hồng T và những người liên quan là Sùng Seo C và Hàn Viết T1 đều khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15/01/2025, Nguyễn Hồng T đến nhà nghỉ M, địa chỉ: 183 đường D, Tổ dân phố D, xã Y, huyện G, Hà Nội do anh Nguyễn Anh S – sinh năm 1974, trú tại: Thôn D, xã Y, huyện G là người quản lý. T thuê phòng 303 với giá 300.000 đồng/ngày mục đích để sử dụng ma túy. Sau đó T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, có lắp sim 0989730046 qua zalo tên "Nguyễn Hồng T" gọi điện đến tài khoản zalo "Nguyễn N" rủ Nguyễn N mua ma túy đá đến nhà nghỉ để cùng nhau sử dụng. N đồng ý. T nhắn tin cho N "Lấy 500 lên anh em mình chơi" nghĩa là mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng. T gửi định vị nhà nghỉ M cho N. Sau khi gọi điện cho N xong thì T lấy chiếc cóong thủy tinh và ống hút đã giấu sẵn ở khe gầm giường trước đó rồi để ở trên giường chờ N đến. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, N về nhà lấy 01 gói nhỏ ma túy đá loại Methamphetamine (theo N khai là được người tên M1 không rõ nhân thân cho N khoảng 3-4 tháng trước)

N cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc và điều khiển xe máy đến phòng 303 gặp T và Sùng Seo C (là bạn của T). Sau đó, N lấy 01 chai nước và dùng bật lửa hơ nóng coong thủy tinh, đục 2 lỗ ở nắp chai nước (một lỗ N cắm ống thủy tinh vào còn một lỗ cắm đoạn ống hút tạo thành một bộ tẩu tự chế) xong N lấy ma túy đá trong giấy ăn màu trắng ra cho vào coong thủy tinh, N dùng bật lửa hơ đốt cóong thủy tinh và cùng T, C sử dụng ma túy thì lúc đó có T1 đến phòng 303 để gặp T lấy điện thoại do lúc sáng T có mượn điện thoại của T1 thì T rủ T1 cùng sử dụng ma túy. T, N, T1 và C cùng nhau sử dụng ma túy bằng cách dùng bật lửa hơ đốt cóong thủy tinh trong có ma túy đá để tạo khói rồi hút bằng miệng qua ống hút trên nắp chai. Khoảng 15 phút sau, T trả điện thoại cho T1, T1 cùng C ra về trước còn T và N ở lại sử dụng ma túy đá tiếp. Đến khoảng 16 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cùng vật chứng.

Ngoài ra, quá trình điều tra các bị cáo T và N còn khai nhận: Ngày 05/01/2025, N mang ma túy đá đến phòng 303 nhà nghỉ M địa chỉ: tổ dân phố D, xã Y, huyện G, Hà Nội do T thuê. Sau đó T lấy cóong thủy tinh và ống hút bằng nhựa làm dụng cụ để T và N cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy đá xong thì T cất chiếc cóong thủy tinh ở khe gầm giường. Đến ngày 15/01/2025, T lấy cóong thủy tinh để sử dụng ma túy đá cùng N, T1 và C. Nhưng đến ngày 27/5/2025, bị cáo Nguyễn N thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi ngày 05/01/2025 mang ma túy đá đến phòng 303 nhà nghỉ M để cùng T sử dụng ma túy. Nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo T; lời khai, bản tự khai ban đầu của bị cáo N, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/01/2025 và ngày 15/01/2025, N mang ma túy đá còn T thuê phòng 303 nhà nghỉ M, địa chỉ: Số 183 đường D, tổ dân phố D, xã Y, huyện G để N và T cùng sử dụng ma túy và cho Hàn Viết T1 và Sùng Seo C sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hồng T và Nguyễn N phạm tội 02 lần.

Đối với đối tượng Hàn Viết T1 và Sùng Seo C ngày 15/01/2025 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 09/5/2025, Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với T1 và C.

Đối với anh Nguyễn Anh S - 1974, HKTT: Thôn D, xã Y, huyện G đứng tên hộ kinh doanh nhà nghỉ M, địa chỉ: Số 183 đường D, tổ dân phố D, xã Y, huyện G, Hà Nội có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Chu Quang N1 - sinh 2001, HKTT: Xóm T, xã k, huyện D, Thái Nguyên là nhân viên. Anh S và

N1 không biết T thuê phòng để sử dụng ma túy nhưng khi anh S phát hiện phòng 303 có sử dụng trái phép chất ma túy, anh S đã gọi điện báo cho Công an xã Y biết. Do vậy, Cơ quan ảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội không xử lý đối với anh S và N1 là có căn cứ.

Đối với đối tượng M1 cho N ma túy, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh - bạc , không đeo BKS, Số khung: RLHHC 1217DY101159, số máy: HC 12E- 5101392 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn N. Theo N khai là xe của bị cáo N mua của một người không rõ nhân thân ở khu vực huyện G, Hà Nội. Qua tra cứu xác minh, chiếc xe có biển số 18D1 - 18905, chủ xe là Vũ Thị T2 - sinh 1976, địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Y, Nam Định; Theo chị T2 khai chiếc xe máy trên là của chị đã bị mất trộm vào tháng 3/2023 tại ngõ 105 phố D, phường M, quận C, Hà Nội. Do vậy, ngày 12/5/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu, vật chứng liên quan là xe máy Honda Wave màu xanh - bạc, không đeo BKS, Số khung: RLHHC 1217DY101159, số máy: HC 12E- 5101392 để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với các đồ vật thu giữ gồm: 01 bộ tẩu hút tự chế đã qua sử dụng; 01 tờ giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng; 1 bật lửa màu vàng và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có sim liên lạc, đã qua sử dụng đều có liên quan đến hành vi phạm tội nên chuyển Cơ quan thi hành án dân sự để phục vụ xét xử;

Đối với chiếc điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Redmi màu đen, có lắp sim liên lạc mà Cơ quan điều tra thu giữ của Hàn Viết T1; chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ; có lắp sim liên lạc thu giữ của Sùng Seo C không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 12/5/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả các tài sản trên cho anh T1 và anh C.

Tại Bản cáo trạng số 89/CT-VKSGL ngày 30 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Nguyễn Hồng T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn N về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Hồng T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Nguyễn N khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, chỉ thừa nhận đã có hành vi "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* 01 lần vào ngày 15/01/2025 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và không thừa nhận có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/01/2025

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố. Xác định là vụ án đồng phạm, bị cáo Nguyễn Hồng T có vai trò khởi xướng, bị cáo Nguyễn N thực hành tích cực.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng T;

- Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn N;

Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T và bị cáo Nguyễn N phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

+ Đề nghị xử phạt Nguyễn Hồng T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025.

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tẩu hút tự chế đã qua sử dụng; 01 tờ giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu vàng và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.

- Đề nghị cho Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có sim liên lạc, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn N.

Trong phần Tranh luận bị cáo T không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Nguyễn N vẫn không thừa nhận phạm tội 02 lần Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi nói lời sau cùng các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội; Công an huyện G; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn N chỉ thừa nhận hành vi phạm tội ngày 15/01/2025 mà không không thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội ngày 05/01/2025, nhưng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo N tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo T và qua lời khai của 2 bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15/01/2025, bị cáo Nguyễn Hồng T đã có hành vi thuê Nhà nghỉ M, địa chỉ: Số 183 đường D, tổ dân phố D, xã Y, huyện G để bị cáo Nguyễn N mang ma túy đá loại Methamphetamine tổ chức cho Hàn Viết T1 và Sùng Seo C cùng T và N sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Ngoài ra, ngày 05/01/2025, bị cáo Nguyễn Hồng T đã có hành vi thuê Nhà nghỉ M, địa chỉ: Số 183 đường D, tổ dân phố D, xã Y, huyện G để bị cáo Nguyễn N mang ma túy đá đến để T và N cùng nhau sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Hồng T có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Hành vi của bị cáo Nguyễn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

h) Tái phạm nguy hiểm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tích thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma tuý là chất độc dược huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Nguyễn Hồng T có vai trò khởi xướng. Bị cáo Nguyễn N thực hành tích cực nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T cao hơn đối với mức hình phạt bị cáo N như vậy mới tương xứng với vai trò

của từng bị cáo trong vụ án.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn N chỉ thừa nhận thực hiện 01 hành vi phạm tội ngày 15/01/2025 mà không thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội ngày 05/01/2025 nên HĐXX vẫn xem xét cho bị cáo N hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn N có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Nguyễn Hồng T có 03 tiền án chưa được xóa án tích về các tội: Trộm cắp tài sản, Cố ý làm hư hỏng tài sản. Như vậy, bị cáo T có nhân thân xấu, điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 bộ tẩu hút tự chế đã qua sử dụng; 01 tờ giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu vàng và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng. Xác định không có giá trị sử dụng nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có sim liên lạc, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn N. Quá trình điều tra, xác định liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[5] *Về án phí*:

- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng T;

- Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn N.

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. **Về hình phạt**:

[1.1]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T **08** (Tám) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* . Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025.

[1.2]. Xử phạt bị cáo Nguyễn N **07** (Bẩy) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* . Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025.

[2]. **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[3]. **Về xử lý vật chứng**:

[3.1]. *Cho tịch thu tiêu hủy*:

- 01 (Một) bọc giấy được dán kín, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hồng T, Nguyễn N và đóng dấu của Công an xã Y bên trong có: 01(Một) bộ tẩu tự chế đã qua sử dụng, dính ma túy loại Methamphetamin;

- 01 (Một) phong bì được dán kín các mép bên ngoài, có chữ ký xác nhận của cán bộ niêm phong, giám định viên, của Nguyễn N, Nguyễn Hồng T và đóng dấu đỏ niêm phong của Công an xã Y, bên trong có: 01(Một) tờ giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng, dính ma túy loại Methamphetamin;

- 01 (Một) bật lửa màu vàng cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) bật lửa màu đỏ đã cũ, đã qua sử dụng.

[3.2]. *Cho tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước*: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có 02 sim liên lạc, đã cũ.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội ngày 04 tháng 6 năm 2025).

[4]. **Về án phí**: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an TP Hà Nội;
- Thi hành án dân sự H.G;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2-CATP Hà Nội;
Lâm; TP Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cồ Khắc Đam